

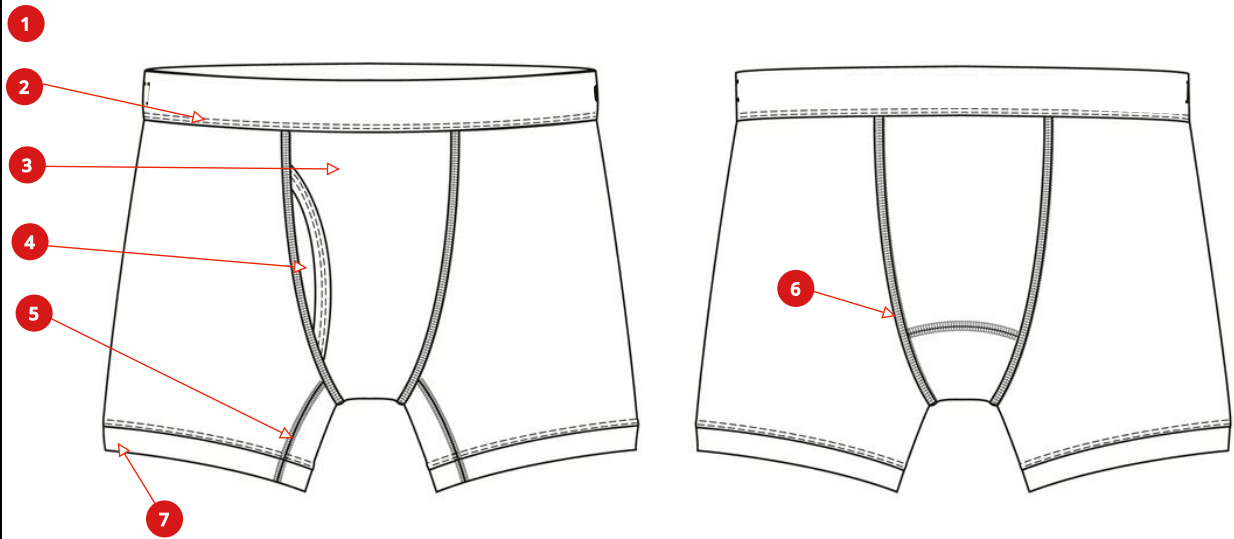
Article Summary					Version 1		
	Article Code	M-0225-AU-6255		96 COTTON / 4 ELASTANE, (FB-K1167) FABRIC TBD	Product Group	SLEEPWEAR & LOUNGE	
	Article Name	2-PACK BOXER			Product Sub-Category	UNDERWEAR	
	Created On	11-25-2024 3:55:52 PM			Season	2025 Summer	
	Last Modified	06-23-2025 12:31:04 PM			Life Cycle Stage	Pre-Production	
Gender Classification		Mens	Sub Class D		Boxers	Fabrication	UNDERWEAR
Supplier		Barata Garcia S.A.	Release Date			Ex-Factory	
							COLORS
							BLACK (BK) BLACK WHITE (WT) OVO White Standard WHITE
SIZES							
001, 002, 003, 004, 005, 006, 007							

Bill of Materials											Version 1	
	Article Code	M-0225-AU-6255		96 COTTON / 4 ELASTANE, (FB-K1167) FABRIC TBD			Product Group	SLEEPWEAR & LOUNGE				
	Article Name	2-PACK BOXER					Product Sub-Category	UNDERWEAR				
	Created On	11-25-2024 3:55:52 PM	Material Description				Season	2025 Summer				
	Last Modified	06-23-2025 12:31:04 PM					Life Cycle Stage	Pre-Production				
Part	Material		Placement			Qty.	UOM.	Comments	Supplier	Supplier Ref.	BK BLACK	WT WHITE
Fabric												
	96 COTTON / 4 ELASTANE, (FB-K1167) FABRIC TBD					0	Meter				None	None

Measurement Sheet - Boxer Brief					All measurements are in Inch		Version 1
	Article Code	M-0225-AU-6255		96 COTTON / 4 ELASTANE, (FB-K1167) FABRIC TBD	Product Group	SLEEPWEAR & LOUNGE	
	Article Name	2-PACK BOXER			Product Sub-Category	UNDERWEAR	
	Created On	11-25-2024 3:55:52 PM	Material		Season	2025 Summer	
	Last Modified	06-23-2025 12:31:04 PM	Description		Life Cycle Stage	Pre-Production	

	POM Code	POM Name		-Tol	+Tol	Grade	XS	S	M	L	XL	XXL	3XL			
!	J101	Waist measurement relaxed :: 1/2 body	Lưng đo thường	1/2	1/2	Mixed	12 1/2	13 1/2	14 1/2	15 1/2	17	18 1/2	20			
!	J104	WB height	Cao lưng thun	1/8	1/8	0	1 1/2	1 1/2	1 1/2	1 1/2	1 1/2	1 1/2	1 1/2			
!	K101	Hip at 1" below WB seam: Waist pattern mmt.	Ngang hông dưới đường may lưng 1" - đo trên rập	1/2	1/2	Mixed	13 1/2	14 1/2	15 1/2	16 1/2	18	19 1/2	21			
!	K102	Full Hip: 3 xpt. Measure: 3" above crotch point	Ngang hông đo 3 điểm - 3" trên dây	1/2	1/2	Mixed	14 1/2	15 1/2	16 1/2	17 1/2	19	20 1/2	22			
	M101	Thigh :: 1" below crotch seam	Đùi - dưới dây 1"	1/4	1/4	Mixed	8	8 5/8	9 1/4	9 7/8	10 3/4	11 5/8	12 1/2			
!	I302	Inseam length :: short	Dài sườn trong	1/4	1/4	1/4	4	4 1/4	4 1/2	4 3/4	5	5 1/4	5 1/2			
!	M402	Leg opening;short :: inside fold edges of opening	Cửa chân - không đo tại viền	1/4	1/4	Mixed	7 1/2	8 1/8	8 3/4	9 3/8	10 1/4	11 1/8	12			
	I701	Leg Cuff Band Height	Cao viền cửa chân	1/8	1/8	0	3/4	3/4	3/4	3/4	3/4	3/4	3/4			
!	L103	front rise:exclude wb to seam	Dài dây trước - không bao gồm lưng thun tính tới đường may	1/4	1/4	1/4	13 1/4	13 1/2	13 3/4	14	14 1/4	14 1/2	14 3/4			
!	L203	Back rise exclude w/b,to back seam	Dài dây sau - không bao gồm lưng thun tính tới đường may	1/4	1/4	1/4	8	8 1/4	8 1/2	8 3/4	9	9 1/4	9 1/2			
	B501	Front center panel width: at w/seam	To bảng miếng đắp thân trước đo tại đường tra lưng	1/8	1/8	Mixed	5	5 1/4	5 1/2	5 3/4	6	6 3/8	6 5/8			
	B502	Front center panel width: from CF 3 1/2" down	To bảng miếng đắp thân trước đo tại dưới giữa trước 3 1/2"	1/8	1/8	Mixed	4 3/4	5	5 1/4	5 1/2	5 3/4	6 1/8	6 3/8			
	M104	Center panel width: at fold	Ngang miếng phối giữa thân tại đường gấp dây	1/8	1/8	Mixed	1 3/4	1 3/4	2	2	2 1/4	2 1/4	2 1/4			
	C201	Center panel width: at back seam	Ngang miếng phối giữa thân tại đường rập nối thân sau	1/8	1/8	Mixed	3 3/4	3 3/4	4	4	4 1/4	4 1/4	4 1/4			
	B504	Back center panel width: at w/seam	To bảng miếng đắp thân trước đo tại đường tra lưng	1/8	1/8	Mixed	9	9 1/4	9 1/2	9 3/4	10	10 3/8	10 5/8			
	B503	Back center panel width: from CB 3 1/2" down	To bảng miếng đắp thân trước đo tại dưới giữa trước 3 1/2"	1/8	1/8	Mixed	8 3/4	9	9 1/4	9 1/2	9 3/4	10 1/8	10 3/8			
!	N201	Front opening length	Dài đoạn mở miếng phối trước	1/8	1/8	Mixed	4 1/4	4 3/4	4 3/4	4 3/4	5 1/4	5 1/4	5 1/4			
!	N202	Front opening width: P/seam to binding edge(mid)	Rộng đoạn mở miếng phối thân trước từ đường may đến giữa viền	1/8	1/8	0	1/4	1/4	1/4	1/4	1/4	1/4	1/4			
	N205	Front opening position: from w/band seam	Vị trí bắt đầu đoạn mở miếng phối thân trước tính từ đường tra lưng	1/8	1/8	Mixed	1 3/4	2	2	2	2 1/4	2 1/4	2 1/2			

Construction details - Boxer Brief							Version 1
	Article Code	M-0225-AU-6255		96 COTTON / 4 ELASTANE, (FB-K1167) FABRIC TBD	Product Group	SLEEPWEAR & LOUNGE	
	Article Name	2-PACK BOXER			Product Sub-Category	UNDERWEAR	
	Created On	11-25-2024 3:55:52 PM			Season	2025 Summer	
	Last Modified	06-23-2025 12:31:04 PM			Life Cycle Stage	Pre-Production	



Comments

- 1

****NO SIDE SEAM** KHÔNG CÓ SƯỜN NGOÀI**
- 2

WAISTBAND:
BRANDED ELASTIC
JOIN: 2N COVERSTITCH, 1/8" GAUGE
FINISH ELASTIC AT CB: OPEN SEAM ALLOWANCE, SN
EDGESEW TO SECURE
- 3

FRONT PANEL:
DOUBLE LAYER SELF, FLATLOCK
*
- 4

OPENING/FLY:
3/8" SELF BINDING CLEAN FINISHED, 2NDL 1/8" GAUGE
COVERSTITCH
- 5

INSEAM:
FLATLOCK, BARTACK EDGE OF LEG OPENING
- 6

BACK PANEL:
SINGLE LAYER PANEL: FLATLOCK
- 7

LEG OPENING:
SELF SET-IN DOUBLE LAYER BAND: SEAM TO BODY W/
MOCK SAFETY SERGE, 512. TURN SEAM ALLOWANCE
TOWARDS BODY AND SECURE W/ 2 N, 1/8" COVERSTITCH

LƯNG THUN DỆT LOGO
Điều 2k đánh bông dưới , cỡ 1/8"
Nổi bo ở giữa thân sau, điều mí 1k để chắc chắn
đường may

Thân trước: 2 lớp, điều đánh bông

Paget thân trước:
Viền 3/8: bằng vải chính, điều 2k 1/8" đánh bông dưới

Sườn trong:
Đánh bông, đánh bọt ở cửa chân

Thân sau:
1 lớp , điều đánh bông

Cửa chân:
Viền cửa chân, vát sỏ, điều 2k 1/8" đánh bông dưới